

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung	Mức độ đáp ứng
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Trình bày hiệu quả của việc triển khai đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp	Đạt
	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Trình bày hiểu biết về mục đích công việc trong đó đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3. Tính hợp lý và khả thi của giải pháp kỹ thuật		
Tính hợp lý và khả thi của giải pháp kỹ thuật	Nhà thầu đề xuất giải pháp thực hiện đầy đủ các hạng mục công việc của gói thầu và đáp ứng toàn bộ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không đạt
Thiết bị an toàn thông tin kèm theo	Có biện pháp cung cấp lắp đặt thiết bị phù hợp với giải pháp kỹ thuật đề xuất (thiết bị đầy đủ catalog chứng minh thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT, sản xuất mới từ 2025 trở lại đây)	Đạt

	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Nhà thầu có văn bản cam kết đáp ứng các yêu cầu về Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5. Tiến độ thực hiện		
Tiến độ thực hiện	Có đưa ra kế hoạch triển khai gói thầu đáp ứng yêu cầu thời gian thực hiện hợp đồng ≤ 30 ngày.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng thời gian thực hiện hợp đồng > 30 ngày.	Không đạt
6. Kinh nghiệm, uy tín nhà thầu		
Uy tín nhà thầu thông qua các hợp đồng tương tự	Cam kết không có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Không có cam kết không có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây; hoặc có hợp đồng bỏ dở, chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu trong vòng 3 năm trở lại đây	Không đạt
Lịch sử tuân thủ pháp luật về đấu thầu	Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu, không bị cấm tham dự thầu bởi bất kỳ Chủ đầu tư nào tính đến thời điểm đóng thầu	Đạt

	Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trên	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác		
Các yếu tố cần thiết khác	Nhà thầu có đăng ký hoạt động trong lĩnh vực ATTT (chứng minh bằng: giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	Nhà thầu có cam kết về việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn an ninh mạng quốc gia theo Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 07/06/2019	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không nộp kèm HSDT	Không đạt
	Nhà thầu phải có chứng nhận ISO/IEC 27001:2013 hoặc ISO/IEC 27001:2022 còn hiệu lực về hệ thống quản lý an toàn thông tin hoặc có thuyết minh chi tiết đầy đủ về ATTT phù hợp với tiêu chuẩn nêu trên	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
	Nhà thầu có chứng nhận dịch vụ Kiểm tra, Đánh giá ATTT mạng phù hợp với Tiêu chuẩn cơ sở TCCS02:2020/VNISA, còn hiệu lực hoặc có thuyết minh chi tiết đầy đủ về ATTT phù hợp với tiêu chuẩn TCCS02:2020/VNISA	Đạt

	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
<i>Nhà thầu phải đáp ứng tất cả các tiêu chí kể trên thì kết luận là đạt, không đáp ứng một trong các điều kiện trên là không đạt</i>		
Kết luận		